

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/HNGĐ-ST

Ngày 09 - 9- 2022

V/v ly hôn giữa

Chị H và anh T

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Bà Đinh Thị Hồng Thơm**

**Bà Vũ Thúy Nga**

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Kim Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:** bà Không Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 103/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14/7/2022; về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60 /2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23/8/2022, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

**\* Bị đơn:** Anh Trịnh Văn T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa chị H có mặt, anh T vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trịnh Văn T kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã X ngày 22/12/2005. Sau khi cưới anh chị chung sống không hòa thuận do bất đồng quan điểm lối sống, thường xuyên cãi chửi nhau, không còn sự tôn trọng, chia sẻ với nhau, cuộc sống vợ chồng ngày càng mệt mỏi. Anh chị đã sống ly thân hơn 1 năm nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh T.

Về con chung: Chị và anh có 3 con chung là Trịnh Ngọc H sinh ngày 03/10/2006; Trịnh Thị Trà M sinh ngày 25/7/2012 và Trịnh Phương V sinh ngày 13/9/2015. Hiện

cháu H, cháu V đang ở với chị, cháu M đang ở với anh T; khi ly hôn chị xin nuôi cháu H, cháu V còn nhường anh T nuôi cháu M và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng: Anh chị có một số tài sản anh chị tự giải quyết với nhau. Vợ chồng không nợ nần gì ai. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trịnh Văn T vắng mặt tại phiên tòa mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án anh đã có lời khai: Chị H làm đơn xin ly hôn anh chị có gửi tài liệu cho anh, Tòa gửi thông báo thụ lý vụ án anh cũng nhận được nhưng anh không đến Tòa làm việc vì anh không liên quan đến đơn khởi kiện còn lại tùy Tòa giải quyết theo pháp luật.

Anh cũng thừa nhận anh chị kết hôn tự nguyện đăng ký tại UBND xã X ngày 22/12/2005. Trong cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhỏ chứ không trầm trọng như chị H khai. Anh chị mới ly thân 2 tháng nay chứ không phải 01 năm. Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái còn nếu chị H kiên quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Về con chung anh chị có 3 con chung là Trịnh Ngọc H sinh ngày 03/10/2006; Trịnh Thị Trà M sinh ngày 25/7/2012 và Trịnh Phương V sinh ngày 13/9/2015. Cháu V thì đang ở với mẹ, cháu M ở với anh còn cháu H đã lớn thì khi ở với bố khi ở với mẹ. Khi ly hôn anh xin nuôi cả 3 con vì anh lao động tự do thu nhập khoảng 4 triệu đồng mỗi tháng cũng đủ nuôi con; Nếu chị H nuôi cả 3 con anh cũng nhất trí nhưng anh không cấp dưỡng mà cho con riêng không thông qua chị H. Chị H không yêu cầu giải quyết tài sản anh cũng nhất trí. Vợ chồng không nợ nần gì ai. Anh sẽ không đến Tòa án làm việc.

#### *Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và Nguyên đơn kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa chấp hành nghiêm trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử cho ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Trịnh Văn T. Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Ngọc H sinh ngày 03/10/2006 và Trịnh Phương V sinh ngày 13/9/2015; giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Trà M sinh ngày 25/7/2012; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Trịnh Văn T là hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Anh mong

muốn đoàn tụ, chị thì kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy khả năng anh chị hàn gắn đoàn tụ không được nên chấp nhận giải quyết cho anh chị ly hôn để các bên tự lo cuộc sống riêng của mình.

[3]. Về việc nuôi con chung: Chị muốn nuôi cháu H và cháu V để anh nuôi cháu M; không yêu cầu anh cấp dưỡng, anh cũng muốn nuôi cả 3 con nhưng nếu chị muốn nuôi cả anh cũng đồng ý nhưng sẽ không cấp dưỡng nuôi con. Cháu H, cháu V nguyện vọng ở với mẹ, cháu M nguyện vọng ở với bố. Xét thấy nên để cháu H, cháu V cho chị H nuôi dưỡng, để cháu M cho anh T nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau là phù hợp.

[4]. Về tài sản chung anh chị không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: chị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Trịnh Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Ngọc H sinh ngày 03/10/2006 và Trịnh Phương V sinh ngày 13/9/2015; giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Trà M sinh ngày 25/7/2012; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: chị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số **0003039** ngày 14/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường; chị H đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng hợp hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã X;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Ngọc Quỳnh**